

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH HÀ  
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2022/HS-ST  
Ngày: 12/5/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH HÀ TĨNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thanh Huệ

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Từ Hữu Yên và ông Nguyễn Văn Thịnh

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Danh Dũng - Thư ký TAND huyện Thạch Hà.

**- Đại diện VKSND huyện Thạch Hà tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hoàng - Kiểm sát viên.

Vào hồi 14 giờ ngày 12 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/TLST - HS, ngày 12 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST - HS, ngày 27 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

\* Họ và tên: **Phan Văn H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 28/5/1989 tại xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe. Con ông Phan Văn M- Sinh năm 1962. Con bà Lê Thị V - Sinh năm 1964. Vợ: Nguyễn Thị H - Sinh năm 1994. Các con: Có 01 con, sinh năm 2020. Cha, mẹ, vợ, con bị cáo hiện đều đang sinh sống tại thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Anh chị em ruột có bốn người, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 06/01/2022, hiện đang trú tại xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt tại phiên tòa).

*Người bị hại:* Bà Bùi Thị T, sinh năm 1963, trú tại thôn Trầm, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (đã chết)

*Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Nguyễn Trọng Thắng, sinh năm 1960. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Nơi cư trú: Thôn Trầm, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty cổ phần tư vấn và xây lắp Hòa Bình. Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Đại diện theo pháp luật: Anh H Trọng A, sinh năm 1984. Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. Nơi cư trú: Khối phố H, phường T, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Có mặt

*Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Thôn Trầm, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1970. Nơi cư trú: Thôn Trầm, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Phan Văn H (có giấy phép lái xe hạng C) làm nghề lái xe ô tô tải. Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 16/12/2021, H một mình điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38C - 144.03 (xe đăng ký tên Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây lắp Hòa Bình, tuy nhiên, H là người bỏ tiền mua, quản lý, sử dụng xe này) chở đất từ xã Sơn Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh để đi đến huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh đổ đất cho khách.

Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, xe ô tô 38C - 144.03 do H điều khiển di chuyển trên tuyến đường liên xã theo hướng từ xã L, huyện T đi xã V, huyện T, đến khu vực thuộc địa phận thôn Trầm, xã V, huyện T với tốc độ khoảng 35 - 40 km/h. Cùng lúc này, bà Bùi Thị T, sinh năm 1963, trú tại thôn Trầm, xã V, huyện T đang đứng cầm xẻng xúc phân bò tại mép đường phía bên phải đoạn đường nói trên. Phan Văn H quan sát thấy bà Bùi Thị T ở phía trước, cách khoảng 60 - 70 mét; đồng thời, H cũng nhìn thấy một người đàn ông (sau này được xác định là anh Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1984, trú tại thôn Trầm, xã V) đang điều khiển xe mô tô đi ngược chiều xe H. Thấy vậy, H bóp một tiếng còi để báo hiệu cho bà Thảo biết nhưng H không giảm tốc độ xe ô tô 38C - 144.03 mà vẫn tiếp tục điều khiển xe đi thẳng về phía trước. Do bà Bùi Thị T có thói quen không được tốt nên vẫn tiếp tục xúc phân trên đường, không biết xe ô tô 38C - 144.03 đang đi đến. H tiếp tục bóp còi xe hai lần để báo hiệu cho bà Thảo nhường đường nhưng bà Thảo vẫn di chuyển chậm và lùi về phía sau, hướng ra giữa lòng đường. Quan sát thấy bà Thảo đi lùi nhưng Phan Văn H nghĩ rằng đã bóp còi báo hiệu thì bà Thảo sẽ nhường đường cho xe ô tô của H đi qua nên H vẫn không giảm tốc độ xe 38C - 144.03. Khi xe ô tô do H điều khiển đi đến cách bà Thảo khoảng 1 - 2 mét thì H thấy bà Thảo vẫn di chuyển lùi như trên, lúc này H mới đạp phanh, đồng thời đánh

lái xe ô tô 38C - 144.03 sang trái theo chiều di chuyển. Tuy nhiên, do khoảng cách quá gần nên phía trước, bên phải đầu xe ô tô 38C - 144.03 đã va chạm vào bên phải phần đầu bà Bùi Thị T, làm bà Thảo ngã xuống đường; sau đó, bánh xe phía trước, bên phải xe ô tô 38C - 144.03 đè qua người bà Thảo làm bà Thảo bị tử vong tại chỗ. Kết quả điều tra xác định, Phan Văn H không sử dụng rượu, bia hay chất kích thích trước và trong quá trình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 38C - 144.03.

*Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 12 giờ 23 phút ngày 16/12/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện T, phản ánh:*

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường liên xã giữa xã V, huyện T với xã L, huyện T, thuộc địa phận thôn Trầm, xã V. Khu vực xảy ra tai nạn là ngã ba, giao nhau giữa đường liên xã với đường nhánh rẽ vào nhà dân ở phía bên phải hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V. Đoạn đường này thông thoáng, không bị che khuất tầm nhìn, mặt đường bê tông bằng phẳng rộng 3,6 mét, không có vạch kẻ sơn phân chia phần đường, lề đường bên phải được rải bê tông bằng phẳng, rộng 1,8 mét; lề đường bên trái được rải bê tông bằng phẳng một phần rộng 0,7 mét, còn lại là lề đường đất.

Lấy chân cột điện ký hiệu 1.13/2.4 TBA Thạch Tiến 4, nằm phía bên trái đường liên xã hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V làm mốc. Lấy mép đường bên phải đường liên xã hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V tại đoạn đường nơi xảy ra vụ tai nạn làm chuẩn.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được mô tả theo hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V và theo thứ tự các số được ký hiệu trên sơ đồ hiện trường như sau:

Từ điểm mốc đo đến điểm đầu của vết trượt lốp thứ nhất trên hiện trường là 49,1 mét, vết trượt lốp thứ nhất được ký hiệu (1) trên sơ đồ hiện trường. Vết (1) nằm trên đường liên xã, dạng đường thẳng, màu đen, hơi mờ nhạt, có chiều hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V, nằm chệch chéo sang trái theo trục dọc đường liên xã, kích thước (2,37 x 0,26) mét. Từ tâm điểm đầu vết (1) đo vào mép đường chuẩn là 1,15 mét, từ tâm điểm cuối vết (1) đo vào mép đường chuẩn là 1,55 mét.

Từ điểm cuối của vết (1) đo đến điểm đầu của vết trượt lốp thứ hai trên hiện trường là 0,24 mét, vết trượt lốp thứ hai được ký hiệu số (2) trên sơ đồ hiện trường. Vết (2) nằm trên đường liên xã, dạng đường thẳng, màu đen, có chiều hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V, nằm chệch chéo sang trái theo trục dọc đường liên xã, kích thước (6,0 x 0,3) mét. Từ tâm điểm đầu vết (2) đo vào mép đường chuẩn là 1,57 mét, điểm cuối của vết (2) trùng với bánh xe phía trước bên phải của xe ô tô 38C - 144.03, từ tâm điểm cuối vết (2) đo vào mép đường

chuẩn là 2,4 mét. Trên vết (2) có dấu vết trầy trượt, dính máu, dính mô cơ, tổ chức cơ thể người, máu người.

Từ điểm đầu vết (2) đo đến tâm trục bánh sau, bên phải xe ô tô 38C - 144.03 là 2,4 mét, xe ô tô 38C - 144.03 được ký hiệu số (3) trên sơ đồ hiện trường. Xe ô tô (3) nằm chệch chéo sang trái theo trục dọc của đường liên xã hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V, đầu xe hướng về thôn Trầm, xã V; đuôi xe hướng về thôn Bàu Am, xã L. Từ mép ngoài tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (3) đo vào mép đường chuẩn là 1,68 mét, từ mép ngoài tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô (3) đo vào mép đường chuẩn là 2,25 mét. Mặt giữa của lốp bánh xe phía trước bên phải có dính mô cơ, tổ chức cơ thể người, máu người đã khô.

Từ tâm trục bánh xe phía sau bên phải của xe ô tô (3) đo đến đỉnh đầu tử thi là 0,7 mét, tử thi được ký hiệu số (4) trên sơ đồ hiện trường. Tử thi (4) được xác định là nữ giới, mặc áo ấm dài tay màu xanh, quần dài màu nâu, đầu đội nón lá (nón lá bị móp méo). Tử thi (4) có tư thế nằm sấp, chệch chéo so với trục dọc của đường liên xã, đầu hướng về thôn Bàu Am, xã L, chân hướng về phía thôn Trầm, xã V. Từ đỉnh đầu tử thi (4) đo vào mép đường chuẩn là 1,35 mét, từ gót chân bên trái tử thi (4) đo vào mép đường chuẩn là 2,5 mét.

Từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô (3) đo đến tâm vùng mảnh nhựa vỡ là 3,3 mét, vùng mảnh nhựa vỡ được ký hiệu số (5) trên sơ đồ hiện trường. Vùng mảnh vỡ (5) gồm nhiều mảnh nhựa màu xanh kích thước khác nhau, nằm ở khu vực bên phải thân xe ô tô (3), vùng mảnh nhựa vỡ (5) có kích thước (1,4 x 1,2) mét. Tâm vùng mảnh nhựa vỡ (5) đo vào mép đường chuẩn là 1,5 mét.

Ngoài ra, tại hiện trường ghi nhận ở nương nước phía bên phải đường liên xã hướng từ thôn Bàu Am, xã L đi thôn Trầm, xã V có một chiếc xẻng bằng cán tre dài 1,35 mét. Đồng thời, không ghi nhận có hệ thống biển báo hiệu giao thông nào liên quan đến hiện trường vụ tai nạn giao thông.

*Tại Biên bản khám nghiệm phương tiện xe ô tô tải biển kiểm soát 38C - 144.03 lập ngày 16/12/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện T phản ánh:* Phần ốp nhựa tại xe bên phải, phía trước bị vỡ một phần, khu vực thấp nhất của vùng bị vỡ cách mặt đất 125cm. Phía sau phần ốp nhựa chưa bị vỡ có một số mảnh vỡ nhựa màu xanh; Tại xe phía trước bên phải có dấu vết trầy trượt, móp lõm, kích thước (15 x 17,5) cm, chiều hướng từ trước ra sau; Mặt ngoài ốp nhựa bảo vệ đèn tín hiệu bên phải phía trước có dấu vết trầy trượt, kích thước (7,5 x 1,5) cm, tâm vết cách mặt đất 96,5cm; Mặt ngoài ba đèn phía trước bên phải bị cong vênh từ trước ra sau, có dấu vết trầy trượt, kích thước (9 x 5)cm, chiều hướng từ trước ra sau; Mặt trong chắn bùn của bánh trước bên phải có dấu vết chất bẩn màu nâu thẫm, đã khô, dạng bẩn

*\*Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 02/GDPY ngày 17/12/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, phản ánh:* Tử thi là nữ giới, được xác định là bà Bùi Thị T, sinh năm 1963, trú tại thôn Trầm, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh. Trên cơ thể có một số vết xây xước da, sưng nề, bầm tụ máu. Vùng lưng có các vết hằn bầm tụ máu dạng vân lốp bánh xe; Hệ thống xương sườn bị gãy sập toàn bộ; Vùng bụng trái có vết thương dài 45cm, tại vị trí này tổ chức ruột và nội tạng khác bị trào ra ngoài. Từ 1/3 dưới cẳng chân phải xuống đến bàn chân phải bị dập nát, biến dạng, đứt lìa khỏi cẳng chân. Kết luận: Nguyên nhân chết của bà Bùi Thị T: Đa chấn thương

*\* Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ của vụ án gồm:* 01 xe ô tô nhãn hiệu CUULONG, loại xe tải tự đổ, màu xanh, số máy 0D08D5E30022, số khung 670DE1M00047, biển kiểm soát 38C - 144.03, đã qua sử dụng, đã bị hư hỏng do tai nạn giao thông (kèm theo các giấy tờ liên quan); 01 giấy phép lái xe hạng C, mang tên Phan Văn H; 01 USB chứa đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh vụ tai nạn.

Ngày 11/01/2022, xét thấy không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã trả lại chiếc xe ô tô 38C - 144.03 (kèm theo các giấy tờ có liên quan) cho bị cáo Phan Văn H. Đối với giấy phép lái xe hạng C, mang tên Phan Văn H và chiếc USB bên trong chứa đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh vụ tai nạn được chuyển theo hồ sơ vụ án.

*\* Về trách nhiệm dân sự:* Sau khi tai nạn xảy ra, Phan Văn H đã tự nguyện hỗ trợ, bồi thường cho gia đình nạn nhân 165.000.000 đồng, hiện đại diện gia đình người bị hại không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Với hành vi trên, tại cáo trạng số 35/CT-VKS-TH, ngày 08 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố, đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố Phan Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” và áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Phan Văn H mức án từ 18 tháng đến 21 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã L quản lý, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Văn H. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu

cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên miễn xét. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố và không có ý kiến tranh luận gì.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Tai nạn xảy ra là điều không ai mong muốn. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã rất ăn năn hối lỗi, thường xuyên quan tâm chăm sóc, chia sẻ, động viên. Về phần dân sự, bị cáo đã bồi thường xong, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo, được cải tạo tại địa phương.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì thêm.

Trình bày lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận khi đã gây tai nạn dẫn đến cái chết thương tâm của bà Thảo. Tuy nhiên, bị cáo là trụ cột trong gia đình, có con còn nhỏ, xin HĐXX khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ cơ sở khẳng định:

Vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 16/12/2021, tại đoạn đường liên xã nối giữa xã L, huyện T với xã V, huyện T, thuộc địa phận thôn Trầm, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh, Phan Văn H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38C - 144.03 do không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn, không nhường đường cho người đi bộ qua đường nên đã va chạm với bà Bùi Thị T, sinh năm 1963, trú tại thôn Trầm, xã V, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh đang đi bộ qua đường làm bà Thảo tử vong tại chỗ.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên là do Phan Văn H điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 38C - 144.03 tham gia giao thông đường bộ nhưng

không nhường đường, không giảm tốc độ để đảm bảo an toàn khi thấy người đi bộ phía trước dẫn đến ô tô 38C - 144.03 do H điều khiển va chạm với người đi bộ là bà Bùi Thị T, gây ra vụ tai nạn giao thông làm bà Thảo tử vong.

Hành vi của Phan Văn H đã vi phạm khoản 4, Điều 11 Luật giao thông đường bộ quy định về Chấp hành báo hiệu đường bộ và khoản 6, Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về “*Các trường hợp phải giảm tốc độ*” gây ra cái chết cho bà Bùi Thị T. Nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” chịu tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần được xét xử nghiêm để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, quá trình lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo phạm tội lần đầu với lỗi vô ý. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, từ trước đến nay chưa vi phạm pháp luật lần nào. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ, vợ đang có bầu, không có việc làm. Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực, tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả, đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo và cải tạo tại địa phương.

Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc được ở ngoài xã hội không gây nguy hiểm hay ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do vậy có thể xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù mà giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục, thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước, tạo điều kiện để bị cáo tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[5] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong về phần bồi thường thiệt hại, không còn yêu cầu, đề nghị gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, con còn nhỏ, vợ không có việc làm, nghề nghiệp lái xe của bị cáo là nguồn sống chính trong gia đình. Vì vậy, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo và trả lại giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Văn H cho bị cáo.

[7] *Về xử lý vật chứng, giấy tờ:*

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại chiếc xe ô tô 38C - 144.03 (kèm theo các giấy tờ có liên quan) cho bị cáo Phan Văn H. Việc trả lại các vật chứng này của Cơ quan cảnh sát điều tra là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX miễn xét.

Đối với Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Văn H, HĐXX xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung cấm lái xe đối với bị cáo nên sau khi án có hiệu lực pháp luật cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 USB chứa đoạn video trích xuất từ camera ghi lại hình ảnh vụ tai nạn cần tiếp tục tạm giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

[8] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Phan Văn H mức án 18 (mười tám) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (12/5/2022).

Giao bị cáo Phan Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.



Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Nếu người được hưởng án treo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. *Về xử lý vật chứng, giấy tờ:* Trả lại Giấy phép lái xe hạng C mang tên Phan Văn H cho bị cáo.

4. *Về án phí:* Buộc bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm;

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở Tư pháp Hà Tĩnh;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THA dân sự huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã L, huyện T;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có QLVN liên quan;
- Lưu Hồ sơ; VT

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thị Thanh Huệ**